TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111/2018/QĐST-HNGĐ	*Hiệp Hòa,ngày 11 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2018/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm Vân Đình, xã Thanh Ninh, huyện Phú B, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Trần Văn B, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Chúng, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anhTrần Văn B.*

2. *Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị S trực tiếp nuôi con chung là Trần Trung Kiên, sinh ngày 11/11/2015. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra cho đến khi đương sự có yêu cầu. Anh B được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp có yêu cầu của đương sự hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5, Điều 84 – Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

-Về tài sản, công nợ, công sức: Chị S và anh anh B xác định không có, không yêu cầu xem xét, giải quyết.

-Về án phí: Chị S thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị S đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0001468 ngày 01/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Hoàn trả chị S 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS huyện Hiệp Hòa
- UBND xã Đông Lỗ, Hiệp Hòa, Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Mạnh Hà